

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hải Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng Seo Chử, Ông Lê X Chính.

-Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/HSST, ngày 6 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST - HS, ngày 7/6/2021 đối với bị cáo:

Tải Sử L (Tên gọi khác: Sử C), sinh ngày 27/9/1992, sinh tại xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú tại: Thôn V, xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Thu Lao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Tải Dung S không xác định được năm sinh của ông S (Đã chết năm 2008) và bà H Si P sinh năm 1969. Hiện bà P đang cư trú tại thôn S, xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có cHng là Tải Sín Hòa sinh năm 1988. Có 04 con, lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2019. Hiện cHng con đang cư trú tại thôn Thôn V, xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12 ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Hiện đang tại ngoại tại thôn V, xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà La Thị Huyền Trang – Trợ giúp viên pháp lý - Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Tải Sử L (Tên gọi khác: Seo B) sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn V, xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Có Mặt

Người làm chứng:

Anh Thèn Sào H sinh năm 1972; Địa chỉ: thôn H, xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 04/3/2021, chị Giàng Phù Là, sinh năm 1993, là vợ của anh Tãi Sủ L gọi điện thoại nhờ chị Tãi Sủ L, tên gọi khác là Sủ Ch, sinh ngày 27/9/1992, trú cùng thôn đi qua nhà mình xem con mình là cháu Tãi Phà X đi học về chưa. Khi đi đến nhà vợ chị Là, bị cáo Tãi Sủ L thấy không có ai ở nhà, cửa ở tầng hầm chỉ móc khoá, không khoá, cháu X không có ở nhà. Sau đó, bị cáo L quay về nhà mình, lúc này do đang thiếu tiền mua phân bón và trước đó thấy cửa tầng hầm nhà vợ cHng anh Tãi Sủ L và chị Giàng Phù L không khoá bị cáo L nảy sinh ý định vào nhà anh L trộm cắp tiền để mua phân bón. Bị cáo L đi bộ đến nhà anh L, sau đó đi xuống tầng hầm, mở cửa tầng hầm đi lên trên nhà. Tại phòng ngủ, bị cáo L phát hiện tại móc treo quần áo phía cuối giường có 01 chiếc ví da màu đỏ, bên trong có 01 xấp tiền buộc bằng dây nịt. Bị cáo L lấy xấp tiền giấu vào cặp quần trước bụng rồi đi về nhà mình. Khi về đến nhà, bị cáo L quan sát xấp tiền thấy có các loại tiền mệnh giá 100.000 đồng, 200.000 đồng và 500.000 đồng, nhưng không đếm cụ thể có bao nhiêu tiền rồi cất giấu ở dưới gối, trên giường, trong buồng ngủ của mình.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/3/2021, khi biết vợ cHng anh Tãi Sủ L đã trình báo việc bị mất tiền với Công an, bị cáo L đã cầm số tiền 18.100.000 đồng đi đến nhà anh L rồi để ở cạnh tường nhà và bảo anh L đi tìm. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, bị cáo L đã đem số tiền 2.000.000 đồng còn lại để trả cho vợ cHng anh L.

Đến ngày 05/3/2021, bị cáo Tãi Sủ L đến Công an xã T, huyện Mường Khương để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 5 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Sủ Ch) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào cai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Sủ Ch) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác Sủ Ch) từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định, bị cáo thuộc hộ nghèo của xã nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) tờ giấy kê ô ly có nội dung “*Em xin lỗi em lấy 2 triệu khi em có em môi cho anh đường em chai đường nói với mẹ em có sin môi cho anh, anh đường cho công an sen nữa tí bắt em đi tù, con sáu em không làm như thế nữa, đề ngày 05/3/2021, có chữ ký của bị cáo L. Xét thấy tờ giấy trên không còn giá trị và không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.*”

Quá trình điều tra đã thu giữ một số tiền và tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho người bị hại là anh Tãi Sử L (tên gọi khác: Seo Ba). Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận.

- Về dân sự: Người bị hại là anh Tãi Sử L (Tên gọi khác: Seo Ba) sau khi nhận lại 20.100.000 đồng không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Tãi Sử L là bà La Thị Huyền Trang đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng sâu vùng xa, sự nhận thức về pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Bị cáo Tãi Sử L, sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền trộm cắp không lớn, số tiền trộm cắp đã được thu Hi và trả cho chủ sở hữu, bị cáo ra đầu thú đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt Tãi Sử L với mức án 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tuyên thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Tãi Sử L đã nhận thức được hành vi của bị cáo “Trộm cắp tài sản” là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng : Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về thẩm quyền: Tội phạm xảy ra và bị phát hiện tại huyện Mường Khương do đó vụ án thuộc thẩm quyền tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

[3]. Về nội dung vụ án: Qua lời khai của bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong H sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở xác định:

Tại phiên tòa bị cáo Tả Sử L (Tên gọi khác: Sử Ch) đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong H sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo. Đã có đủ căn cứ khẳng định Khoảng 12 giờ ngày 04/3/2021, chị Giàng Phù Là là vợ của anh Tả Sử L gọi điện thoại nhờ chị Tả Sử L (tên gọi khác: Sử Ch) trú cùng thôn đi qua nhà mình xem con mình là cháu Tả Phà X đi học về chưa. Khi đi đến nhà chị Là, bị cáo Tả Sử L thấy không có ai ở nhà, cửa ở tầng hầm chỉ móc khoá, không khoá, cháu X không có ở nhà. Sau đó, bị cáo L quay về nhà mình, lúc này do đang thiếu tiền mua phân bón và trước đó thấy cửa tầng hầm nhà vợ cHng anh Tả Sử L và chị Giàng Phù Là không khoá bị cáo L nảy sinh ý định vào nhà anh L trộm cắp tiền để mua phân bón. Bị cáo L đi bộ đến nhà anh L, sau đó đi xuống tầng hầm, mở cửa tầng hầm đi lên trên nhà. Tại phòng ngủ, bị cáo L phát hiện tại móc treo quần áo phía cuối giường có 01 chiếc ví da màu đỏ, bên trong có 01 xấp tiền buộc bằng dây nịt bị cáo đã trộm cắp với tổng số tiền là 20.100.000 đồng (Hai mươi triệu một trăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo Tả Sử L (Tên gọi khác: Sử Ch) đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 5/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố bị cáo Tả Sử L về tội danh và điều luật như viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, phải xử phạt bị cáo nghiêm minh và tuyên mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản sản trộm cắp không lớn, tài sản trộm cắp đã được thu Hí và trả cho chủ sở hữu; Người phạm tội ra đầu thú đồng thời người bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại Cơ quan điều tra có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo hưởng án treo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng vẫn có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung về việc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo của xã, không có tài sản, nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là không cần thiết, nên không áp dụng.

[6].Về vật chứng: Đối với 01 (một) tờ giấy kẻ ô ly có nội dung “*Em xin lỗi em lấy 2 triệu khi em có em mới cho anh đường em chai đường nói với mẹ em có sin mới cho anh, anh đường cho công an sen nữa tí bắt em đi tù, con sâu em không làm như thế nữa*”, ghi ngày 05/3/2021, có chữ ký của bị cáo L. Xét thấy tờ giấy trên không còn giá trị và không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận biên bản trao trả tài sản ngày 23/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Tài Sử L (Tên gọi khác: Seo Ba) 20.100.000 đồng và 01 chiếc ví da màu đỏ. Đây là các tài sản, vật chứng trong vụ án thuộc quyền sở hữu của anh L đã được trả lại cho anh L nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Xác nhận biên bản trao trả tài sản ngày 31/3/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường khương cho bị cáo quá trình điều tra số tiền 1.900.000 đồng trên là do bị cáo vay của anh Thên Sảo H không liên quan đến vụ án nên trả cho bị cáo.

[7].Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Tài Sử L (Tên gọi khác: Seo Ba) đã nhận lại toàn bộ số tiền mà bị cáo trộm cắp. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay anh L không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8].Về án phí: Bị cáo Tài Sử L phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số :326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tài Sử L (Tên gọi khác: Sử Ch) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Sủ Ch) 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Sủ Ch) cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của luật thi hành án hình sự; trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong, được đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương bên trong có 01 (một) tờ giấy dòng kẻ ô ly. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Khương và Chi cục Thi hành án huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai ngày 7/5/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Sủ Ch) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Sủ Ch), người bị hại anh Tãi Sủ L (Tên gọi khác: Seo Ba) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDT Lào Cai;
- VKSND huyện Mường Khương;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- UBND xã T;
- Công an huyện Mường Khương (2);
- Chi cục T.H.A dân sự huyện MK;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hải Quân